

Bản án số: 103/2023/HS-ST
Ngày 30-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Cương, bà Cao Thị Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Giang - Thư ký Tòa án nhân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 10-11-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXXST-HS ngày 17-11-2023, đối với bị cáo:

Vũ Xuân H; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 10 năm 1979 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Vũ Đình H1, sinh năm 1947; con bà: Phạm Thị B, sinh năm:1948; vợ: Trần Thị H2, sinh năm: 1987 (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Bà Nguyễn Kim T; sinh năm 1951 (đã chết); nơi cư trú trước khi chết: Tổ B, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

* **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Anh Vũ Huy H3; sinh năm 1975; ĐKTT: Tổ 2, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; tạm trú: Tổ G, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- Chị Vũ Mai H4; sinh năm 1977, hiện đang bị tạm giam (trong một vụ án khác) tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y.

- Chị Vũ Mai A; sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Vũ Huy H3 và chị Vũ Mai H4 là chị Vũ Mai A. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Công ty cổ phần V.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức H5; chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L; chức vụ: Đội trưởng đội xe; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Quang C; sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn C, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Mai Văn H6; sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ E, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Xuân H là nhân viên lái xe dịch vụ cho hãng T1, thuộc Công ty Cổ phần V (trụ sở tại: tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái). Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19-7-2023, H được Công ty giao cho quản lý 01 xe ô tô mua mới biển kiểm soát: 21E-000.57, nhãn hiệu TOYOTA VIOS E-MT thay thế xe cũ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, H cùng một số người đều là lái xe taxi của công ty đi ăn cơm tại nhà hàng T2, thuộc phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Tại đây, H ngồi cùng mâm với Mai Văn H6, Nguyễn Quang C và 03 người khác H không nhớ chính xác tên, địa chỉ. Quá trình ăn uống, H đã uống khoảng 3 - 4 lon bia Hà Nội. Đến khoảng 12 giờ 30 phút, H đi về nhà ở tổ dân phố P, phường N, thành phố Y để ngủ. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 21E-000.57, đi từ nhà đi ra hướng cầu Y đi vào trục đường N, hướng đi xã A - thành phố Y, tỉnh Yên Bái, mục đích để lắp phụ kiện cho xe. Lúc này,

H điều khiển cho xe ô tô di chuyển tại phần đường bên phải của trục đường N, tốc độ khoảng 55km/h. Khi đi đến đoạn đường còn cách ngã ba nơi giao nhau giữa đường N với đường H - M (thuộc địa phận tổ B, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) khoảng 30m thì H quan sát thấy bà Nguyễn Kim T đang điều khiển xe đạp điện màu đen (nhãn hiệu NISHIKI M133) đi một mình cùng chiều phía trước và dừng tại vị trí sát mép đường bên phải tại ngã ba, theo chiều di chuyển. Do H thấy điều khiển xe ô tô di chuyển trên đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn nên đã không thao tác cho xe ô tô giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục điều khiển xe di chuyển với vị trí và vận tốc như ban đầu để đi qua ngã ba. Khi xe ô tô do H điều khiển đến vị trí cách bà T khoảng 10 - 15m thì bà T đã điều khiển xe đạp điện di chuyển theo chiều hướng từ phải qua trái, hướng từ đường N vào đường H - M để sang đường. Do không thao tác giảm tốc độ xe ô tô từ trước nên H không kịp xử lý phanh và tránh nên xe ô tô đã đâm vào phần đuôi xe đạp điện làm bà T bị hất văng lên nắp ca-pô của xe ô tô và ngã xuống nền đường, xe đạp điện bị đổ trượt về phía trước. Lúc này, H mới thao tác phanh để xe ô tô dừng lại. Hậu quả: Bà Nguyễn Kim T bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Y cấp cứu nhưng đã tử vong cùng ngày, hai phương tiện hư hỏng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy của Vũ Xuân H: Âm tính; Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Vũ Xuân H có trong cơ thể là: 0,512 miligam/1 lít khí thở.

* Tại Kết luận giám định tử thi số 34/KLGĐTT-TTPY ngày 16-8-2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Y xác định:

- Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Kim T là: Chấn thương cột sống cổ: Gãy vỡ thân đốt sống cổ 4, 5, 6 - đứt tủy.

- Không đánh giá được lượng cồn trong máu tử thi Nguyễn Kim T.

* Tại Kết luận giám định số: 465/KL-KTHS ngày 23-8-2023 của Phòng K - Công an tỉnh Y xác định:

1. Vị trí, chiều hướng, dấu vết va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số: 21E-000.57 và xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133:

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số: 21E-000.57 với xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133 là mặt trước (mặt ngoài), 1/3 đầu xe bên phải. Dấu vết va chạm đầu tiên có chiều hướng từ trước ra sau.

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133 với xe ô tô biển số: 21E-000.57 là mặt ngoài bên trái, 1/2 phía sau của xe. Dấu vết va chạm đầu tiên có chiều hướng từ trái sang phải.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số: 21E-000.57 và xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133 thuộc phần đường bên phải của trục đường N-phường H-thành phố Y-tỉnh Yên Bái, ngay trước đầu dấu vết cày trượt (ký hiệu 1A) theo hướng từ cầu Y đi ngã ba A.

* Tại Kết luận giám định số: 6034/KL-KTHS ngày 31-8-2023 của V1 - Bộ C1 xác định: Không xác định được tốc độ di chuyển của xe ô tô biển số: 21E-000.57 trong khoảng thời gian từ 15 giờ 19 phút 57 giây đến 15 giờ 19 phút 58 giây và vận tốc di chuyển của xe kiểu dáng xe máy điện (không có biển số) trong khoảng thời gian từ 15 giờ 19 phút 56 giây đến 15 giờ 19 phút 58 giây ngày 19-7-2023 (theo thời gian hiển thị trên video) do file video gửi giám định chất lượng kém, hình ảnh mờ.

* Tại Kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTS ngày 24-8-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Y xác định:

- Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng của xe ô tô biển số: 21E-000.57, nhãn hiệu TOYOTA số loại VIOS E-MT màu sơn trắng, tình trạng xe đã qua sử dụng do tai nạn giao thông ngày 19-7-2023 là: 56.684.500 đồng.

- Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng của chiếc xe kiểu dáng xe máy điện (không có biển số) màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133 tình trạng xe đã qua sử dụng do tai nạn giao thông ngày 19-7-2023 là: 1.200.000 đồng.

Quá trình điều tra tạm giữ: 01 Giấy phép lái xe ô tô số: 150057000312 mang tên Vũ Xuân H; 01 Bản công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 21008297; 01 Giấy biên nhận thế chấp số: 625/GBNTC/NHCT-170-KHDN ngày 12-7-2023 của Ngân hàng C2 - chi nhánh Y; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA 1823307; xe ô tô mang biển số: 21E-000.57, nhãn hiệu TOYOTA VIOS E-MT, màu sơn: trắng; xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133 và các mảnh vật chất vụn vỡ (của xe đạp điện) phát hiện, thu thập trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

Quá trình điều tra xác định: Vũ Xuân H được Sở giao thông vận tải tỉnh Y cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 150057000312 ngày 25-10-2013, có giá trị đến ngày 25-10-2023.

Cáo trạng số 94/CT-VKSTP ngày 08-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Vũ Xuân H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Xuân H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Xuân H và đại diện Công ty Cổ phần V đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Kim T tổng số tiền 200.000.000 đồng. Gia đình bà Nguyễn Kim T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 21E-000.57 và xe đạp điện do vụ tai nạn giao thông, Công ty Cổ phần V và gia đình bà T không yêu cầu bồi thường nên không đặt vấn đề giải quyết.

+ Về vật chứng: Đối với 01 bản công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 21008297; 01 Giấy biên nhận thế chấp số: 625/GBNTC/NHCT-170-KHDN ngày 12-7-2023 của Ngân hàng C2 chi nhánh Y; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA 1823307; xe ô tô mang biển số: 21E-000.57, nhãn hiệu TOYOTA VIOS E-MT màu sơn trắng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty Cổ phần V; 01 xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133 và các mảnh vật chất vụn vỡ (của xe đạp điện) đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề cập xử lý. Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô số: 150057000312 mang tên Vũ Xuân H: Trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và không tranh luận gì; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Y, Điều tra viên; Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Y và V1 - Bộ C1; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 15 giờ 00 ngày 19-7-2023, tại ngã ba nơi giao nhau giữa đường N với đường H - My (là nơi đường bộ giao nhau cùng mức), thuộc địa phận tổ B, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Vũ Xuân H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 21E-000.57 di chuyển trên trục đường N (theo hướng từ cầu Y đi xã A - thành phố Y) tốc độ khoảng 55km/h, với nồng độ cồn có trong cơ thể là 0,512 miligam/1 lít khí thở dẫn đến thiếu tỉnh táo. Do chủ quan, không giảm tốc độ nên đã va chạm với xe đạp điện do bà Nguyễn Kim T điều khiển. Hậu quả làm bà T tử vong. Hành vi trên của Vũ Xuân H đã vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ G; khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi tại Khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia năm 2019; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Vũ Xuân H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

Xét về nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông, Hội đồng xét xử thấy: Nguyên nhân xảy ra vụ va chạm giao thông là do lỗi hỗn hợp. Lỗi chính thuộc về bị cáo Vũ Xuân H. Bị hại là bà Nguyễn Kim T cũng có lỗi một phần là không chú ý quan sát nên đã chuyển hướng xe sang đường, cắt ngang phần đường của xe ô tô biển kiểm soát 21E-000.57 do Vũ Xuân H điều khiển đang di chuyển cùng chiều phía sau đến, dẫn đến tai nạn xảy ra. Đây sẽ một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử quyết định hình phạt.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng với Công ty cổ phần V tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có không có tiền án, tiền sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự: Do nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi không hoàn toàn thuộc về bị cáo nên Hội

đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe hoặc sử dụng xe ô tô tham gia giao thông đối với bị cáo.

[7] Đối với bà Nguyễn Kim T: Hành vi chuyển hướng sang đường không quan sát, cắt ngang phần đường của xe ô tô nêu trên của bà T đã gây trở ngại cho phương tiện khác, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do bà T đã tử vong ngay sau tai nạn giao thông nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Xuân H và đại diện Công ty cổ phần V đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Kim T tổng số tiền 200.000.000 đồng. Gia đình bà Nguyễn Kim T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát: 21E-000.57 và xe đạp điện do vụ tai nạn giao thông, Công ty cổ phần V và gia đình bà T không yêu cầu bồi thường tài sản bị thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ:

- Đối với 01 bản công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 21008297; 01 Giấy biên nhận thế chấp số: 625/GBNTC/NHCT-170-KHDN ngày 12-7-2023 ngày 12-7-2023 của Ngân hàng C2 chi nhánh Y; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA 1823307; xe ô tô mang biển số: 21E-000.57, nhãn hi ệu TOYOTA VIOS E-MT màu sơn trắng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty cổ phần V; 01 xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu NISHIKI M133 và các mảnh vật chất vụn vỡ (của xe đạp điện) thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Kim T: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Y đã tiến hành trao trả cho đại diện Công ty cổ phần V, cho đại diện gia đình bà T tại Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 60/QĐ-ĐTTH ngày 14-9-2023 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô số: 150057000312 mang tên Vũ Xuân H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Y cấp ngày 25-10-2013: Trả lại cho bị cáo.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Vũ Xuân H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30-11-2023).

Giao bị cáo Vũ Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân H 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số: 150057000312 mang tên Vũ Xuân H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Y cấp ngày 25-10-2013.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29-11-2023 giữa Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về mức thu, giảm, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Xuân H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của họ, trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Bộ phận HSNV Công an TP Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HS vụ án, TA, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Kim Anh

